

ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ
MAIL:nhatphong0207@yahoo.com PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC
TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM TỔNG KẾT HỌC PHẦN
MÔN HỌC : HÌNH HỌA 1 * LỚP : (ARC 111) H
MÃ MH : ARC-111 * SỐ TÍN CHỈ : 2 * HỌC KỲ : 2 * NĂM HỌC : 2012-2013
LẦN THI: 1

NGÀY THI: 13/06/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QT HỌC TẬP				ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	H	M	F	SỐ	CHỮ	
					15	15	15	55	100		
1	152233049	Tống Văn Sơn	K17KTR	(ARC 111)H	4	6	3	3	0.0	Khăng	
2	172237380	Trần Trung Đức	K17KTR2	(ARC 111)H	2	0	5	V	0.0	Khăng	
3	172238891	Lê Ngọc Hiền	K17KTR2	(ARC 111)H	0	0	0	V	0.0	Khăng	
1	162354091	Nguyễn Thành Trung	K18KMT	(ARC 111)H	2	0	0	2	0.0	Khăng	
2	1821634170	Trần Đình Hân	K18KMT	(ARC 111)H	8	6	5	3	0.0	Khăng	
3	1821636301	Nguyễn Thanh Nhật	K18KMT	(ARC 111)H	8	5	5	4.5	5.2	Năm pháp Hai	
4	1810623970	Nguyễn Thị Tiêu Liên	K18MCD	(ARC 111)H	8	6	5	3	0.0	Khăng	
5	1810623971	Nguyễn Thị Ngọc Bảo	K18MCD	(ARC 111)H	0	0	0	V	0.0	Khăng	
6	1810624686	Bùi Thị Hạ Diễm	K18MCD	(ARC 111)H	8	5	5	2	0.0	Khăng	
7	1810626185	Phan Thị Hiếu	K18MCD	(ARC 111)H	8	6	0	2	0.0	Khăng	
8	1811624680	Nguyễn Văn Phước	K18MCD	(ARC 111)H	4	5	5	3	0.0	Khăng	
9	1811624681	Ngô Hoàng Huy	K18MCD	(ARC 111)H	4	5.5	2	2	0.0	Khăng	
10	1811624682	Võ Hà Anh Thư	K18MCD	(ARC 111)H	10	6	5	4	5.4	Năm pháp Bốn	
11	1811624684	Lê Phan Quang Anh	K18MCD	(ARC 111)H	4	6	5	3	0.0	Khăng	
12	1811624687	Lê Nhật Anh	K18MCD	(ARC 111)H	4	5.5	2	4.5	4.2	Bốn pháp Hai	
13	1811625122	Phạm Anh Dũng	K18MCD	(ARC 111)H	0	0	0	HP	0.0	Khăng	
14	1811625123	Trần Việt Huy	K18MCD	(ARC 111)H	0	0	0	HP	0.0	Khăng	
15	1811625818	Võ Ngọc Hùng	K18MCD	(ARC 111)H	4	6	6.5	4	4.7	Bốn pháp Bảy	
16	1811626276	Trần Việt Tuyển	K18MCD	(ARC 111)H	4	5	2	2	0.0	Khăng	
17	1811626658	Nguyễn Đức Hà	K18MCD	(ARC 111)H	2	7	6.5	4	4.5	Bốn pháp Năm	
1	171219042	Phan Xuân Vũ	K17XCD4	(ARC 111)H	0	0	0	HP	0.0	Khăng	
2	172217202	Hà Thanh Linh	K17XDD1	(ARC 111)H	2	0	0	V	0.0	Khăng	
3	172217146	Phạm Bảo Đại	K18XDD1	(ARC 111)H	8	7	8.5	3	0.0	Khăng	
4	172217232	Nguyễn Văn Nhứt	K18XDD1	(ARC 111)H	10	5	2	5.5	5.6	Năm pháp Sáu	
5	1821613825	Lê Mạnh Hùng	K18XDD1	(ARC 111)H	10	7	3	4.5	5.5	Năm pháp Năm	
6	1821613826	Lê Anh Tuấn	K18XDD1	(ARC 111)H	10	6.5	8.5	4	6.0	Sáu	
7	1821615181	Trần Văn Hòa	K18XDD1	(ARC 111)H	10	7	5	5.5	6.3	Sáu pháp Ba	
8	1821614009	Trịnh Quang Đạt	K18XDD2	(ARC 111)H	0	0	0	HP	0.0	Khăng	
9	1821614020	Lý Anh Khoa	K18XDD2	(ARC 111)H	10	7	8	5	6.5	Sáu pháp Năm	
10	1821614727	Nguyễn Văn Thương	K18XDD2	(ARC 111)H	10	8.5	9	9.5	9.4	Chín pháp Bốn	
11	1821615164	Lê Nhật Sinh	K18XDD2	(ARC 111)H	0	0	0	HP	0.0	Khăng	
12	1821615166	Trần Anh Tú	K18XDD2	(ARC 111)H	10	7	5	8.5	8.0	Tám	
13	1821615173	Bùi Văn Bình	K18XDD2	(ARC 111)H	10	7	9	5	6.7	Sáu pháp Bảy	
14	1821615178	Huỳnh Thế Dương	K18XDD2	(ARC 111)H	10	8.5	9	6	7.4	Bảy pháp Bốn	
15	1821615182	Nguyễn Phước Bảo Hỷ	K18XDD2	(ARC 111)H	0	0	3	4	2.7	Hai pháp Bảy	
16	1821615639	Nguyễn Tiến Thành	K18XDD2	(ARC 111)H	6	0	6.5	2	0.0	Khăng	
17	1821615997	Nguyễn Hoàng Long	K18XDD2	(ARC 111)H	10	8	8	9	8.9	Tám pháp Chín	
18	1821616001	Trương Thái Hòa	K18XDD2	(ARC 111)H	10	7	8	5.5	6.8	Sáu pháp Tám	
19	1821616002	Lê Anh Minh	K18XDD2	(ARC 111)H	6	0	2	4.5	3.7	Ba pháp Bảy	
20	1821616418	Võ Văn Nguyên	K18XDD2	(ARC 111)H	10	8.5	8	8	8.4	Tám pháp Bốn	

NGÀY THI: 13/06/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QT HỌC TẬP				ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	H	M	F	SỐ	CHỮ	
					15	15	15	55	100		
21	1821614010	Huỳnh Tuấn Phong	K18XDD3	(ARC 111)H	3	6	3	4	4.0	Bầu	
22	1821614017	Nguyễn Anh Nhật	K18XDD3	(ARC 111)H	2	0	0	V	0.0	Khăng	
23	1821614019	Huỳnh Ngọc Thắng	K18XDD3	(ARC 111)H	4	5	5	2	0.0	Khăng	
24	1821614029	Đặng Xuân Lân	K18XDD3	(ARC 111)H	0	0	0	HP	0.0	Khăng	
25	1821614032	Nguyễn Văn Đình	K18XDD3	(ARC 111)H	4	6.5	5.5	3	0.0	Khăng	
26	1821614033	Lê Văn Đạt	K18XDD3	(ARC 111)H	4	5	3	4.5	4.3	Bầu pháp Ba	
27	1821614046	Văn Viết Ngọc	K18XDD3	(ARC 111)H	8	6	5.5	6.5	6.5	Sâu pháp Nam	
28	1821614736	Phan Huy Lực	K18XDD3	(ARC 111)H	8	5	3	3	0.0	Khăng	
29	1821616288	Lê Ngọc Thiên Tân	K18XDD3	(ARC 111)H	8	6	5	2	0.0	Khăng	
30	1821616289	Phan Văn Phước	K18XDD3	(ARC 111)H	0	0	0	HP	0.0	Khăng	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	20	40%	
2	Số sinh viên nợ	30	60%	
TỔNG CỘNG :		50	100%	

LẬP BẢNG

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 06 năm 2013
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

ThS. Nguyễn Hữu Phú